**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa**

**Tập 187**

**Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư**

**Chuyển ngữ: Liên Hải**

**Biên tập: Bình Minh**

**Thời gian: 06.11.2010**

**Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội – Hongkong**

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 218, hàng thứ hai từ dưới đếm lên, “thiên nhân thiện ác”, phân định tánh của thiện ác, các thuyết khác nhau. Nay giới thiệu tóm lược như dưới đây. Câu này giải thích những điều nói ở trong đoạn kinh văn này.

“Ư bỉ thiên nhân thiện ác, quốc độ thô diệu, tư duy cứu cánh”. Đây là nói về Bồ Tát Pháp Tạng cùng với Thế Gian Tự Tại Vương Phật, quan sát mười phương vô lượng vô biên chư Phật quốc độ, quan sát trong đó thiên nhân thiện ác, quốc độ thô diệu, họ mới có thể thận trọng mà lựa chọn được. Chúng ta đọc đoạn kinh văn này, trong thời đại hiện nay, tôi nghĩ mỗi một đồng học đều có những cảm xúc sâu sắc. Bởi vì thiện ác là nhân, khổ lạc là quả báo. Nhân thiện chiêu cảm quả lạc, nhân ác chiêu cảm quả khổ. Chúng ta sinh tại thời đại này gặp phải những tai biến lớn nhất từ trước đến nay. Chư vị đều biết, người nước ngoài nói về năm 2012, thiên tai từ đâu mà có? Là do nghiệp lực của cư dân trên địa cầu chiêu cảm nên, nghiệp là do tâm tạo. Nếu như chúng ta có thể hóa giải được thiên tai này, ông Bladen nói rất hay, cũng giống như Phật Pháp. Ông cho rằng 2012, cự ly rất gần rồi. Hiện tại thì phải bỏ ác hướng thiện, cải tà quy chánh, đoan chánh tâm niệm, thiên tai này liền được hóa giải, có thể đem lại cho thế giới này hành phúc mỹ mãn. Vấn đề là chúng ta có thay đổi hay không? Trong Phật Pháp nói phải vãn hồi kiếp vận này, nhất định phải bắt đầu từ lòng người. Hiện tại, xã hội trên toàn thế giới nếp sống không tốt, tất cả đều nhìn vào tiền, nên có vấn đề rồi. Hai ngàn năm trăm năm trước Mạnh Tử đã nói rất hay: “trên dưới muốn tranh lợi, nên quốc gia nguy vậy”, hiện tại là toàn cầu, không phải là một quốc gia, một khu vực nào. Toàn cầu các ngành các nghề trên dưới đều tranh giành lợi lộc, đều đang tranh lợi, trái đất nguy hại, không phải cũng là đạo lý này sao? Theo lời Mạnh Tử, nếu như nếp sống không thay đổi, trong kinh nói kiếp vận khó dời, hồi chuyển không dễ dàng. Nhân khổ chưa nhổ lên, tham, sân, si, mạn, nghi là nhân khổ. Đối với cá nhân mà nói, là nguyên nhân mà thân tâm cá nhân mắc bệnh. Trong tâm có những thứ này, đây chính là nguyên nhân của bệnh tật. Họ làm sao mà không sanh bệnh được? Toàn xã hội đều là tham, sân, si, mạn, nghi. Đó chính là khổ nạn mà toàn thế giới rất khó tránh khỏi. Ba ngàn năm trước đức Thế Tôn nói với chúng ta như vậy, ba ngàn năm sau các nhà khoa học ngày nay cũng nói với chúng ta như vậy. Đây là thật không phải giả. Cho nên chúng ta nhất định phải hiểu rõ. Vận mệnh của mỗi người, vận mệnh của thế giới, vận mệnh của trái đất, đều nắm chắc trong một niệm của chính mình, đây là lời chân thật. Nếu như chúng ta muốn giác ngộ, vậy thì phải trở về hướng thiện.

Ở đoạn sau của bộ kinh này có một đoạn kinh văn. Ngài nói “thiên địa chi gian, ngũ đạo phân minh”, ngũ đạo này chính là lục đạo. Trong lục đạo không tính A tu la. A tu la cũng coi như là trên cõi trời. Cõi trời, cõi người, ngạ quỷ, súc sanh, địa ngục, gọi là năm cõi rõ ràng, thật vậy, không phải là giả. Thiện ác báo ứng, họa phước nối nhau, thân tự gánh lấy, không ai thay thế được, không ai có thể thay thế được. Quí vị gieo nhân thiện nhất định có quả thiện, quí vị tạo ác nhất định có quả báo ác, không phải không có quả báo, mà là chưa đến lúc thôi.

Chiều hôm nay tôi đi vào hiệp hội, có đồng học nói với tôi họ đang làm sám hối, có người nhìn thấy, rất nhiều hương linh nhỏ đi theo sau họ, nói mẹ chúng sám hối tâm chưa đủ chân thành. Chúng không muốn rời đi. Vì sao có người phá thai hình như không có một số hương linh nhỏ đi theo? Có người có, có người không có, sự việc này là thế nào? Không có oan thân trái chủ đến tìm quí vị, là lúc quí vị đang còn may mắn. Quí vị xem lúc đoán số mệnh sẽ nói cho quí vị biết, mỗi người trong cuộc đời này, có năm năm may mắn nhất, cũng có năm năm vận may kém nhất, năm năm thay đổi số mệnh một lần. Lúc quí vị đang gặp thời kỳ may mắn oan thân trái chủ tránh né quí vị, không dám đến gần quí vị. Vận may của quí vị qua rồi, nên nhớ vận may chỉ năm năm, vận may đi qua rồi, vận xấu xuất hiện, những thứ này liền đều đến hết. Đây gọi là “không phải không báo, thời gian chưa đến”. Thời gian này chính là sự suy tàn trong vận mệnh của quí vị, hưng suy khác nhau, họ chọn thời gian để đến. Trong những người sám hối nhìn thấy những hương linh nhỏ đi theo sau, chứng tỏ vận hạn của cô ấy không tốt. Vận mệnh hiện tại của họ không tốt, mới có oan thân trái chủ đi theo bên cạnh. Rất nhiều người nhìn thấy, đây là thật, không phải là giả, tức phát sanh vào hôm nay, phát sanh ngay hiện tại, mọi người đều nhìn thấy sự việc này. Những điều này đều nói với chúng ta khởi tâm động niệm không thể không kiểm điểm, nhất định không thể hại người, nhất định không thể lừa dối người khác, đối với bản thân quí vị có điểm tốt, tiêu nghiệp chướng, tăng phước huệ.

Hiện tại muốn lợi dụng người khác một tí, tâm này bất thiện, tâm bất thiện bị ác báo, họ làm sao mà được thiện báo. Làm gì có đạo lý đó? Khởi tâm động niệm, nói năng tạo tác, không thể không cẩn thận. Phật Pháp thực sự là từ bi vô cùng. Tất cả những kinh luận giống như lời khai thị này rất nhiều. Không có gì không phải là thời thời khắc khắc nhắc nhở chúng ta, đặc biệt là xã hội hiện tại. Những sức mạnh mê hoặc bên ngoài quá lớn. Thân thể bị bệnh thì quí vị lo lắng, xã hội bệnh quí vị có hiểu được hay không? Trái đất bệnh, cùng với khởi tâm động niệm, nói năng hành động của chúng ta có mối liên quan mật thiết. Quí vị không nên nói không có liên quan gì, có quan hệ mật thiết. Nhân thực sự, đây là nói về thiên tai. Chúng ta sinh bệnh là tai nạn cá nhân của chúng ta. Gia đình bất hòa là tai nạn của gia đình. Xã hội động loạn, thiên tai trên trái đất, đây là thiên tai lớn. Nhân chính là tham, sân, si, mạn, nghi. Năm việc này mỗi thứ đều không dễ đoạn. Quí vị nói xem chữa bệnh, kỹ thuật chữa bệnh tốt bao nhiêu, nói về ung thư, quí vị có thể chữa trị lành nó. Quí vị phải hiểu nhân của bệnh đó là gì? là tham, sân, si, mạn, nghi. Quí vị có trị được tham, sân, si, mạn, nghi hay không? Nếu như trị được rồi, bệnh thực sự trị được, vì sao vậy? Gốc của bệnh nhổ được. Bệnh trị lành rồi, tham, sân, si, mạn, nghi vẫn còn, còn thì quí vị hiểu được không biết khi nào nó lại tái phát. Những kỹ thuật của quí vị chỉ là làm cho bệnh của họ bị đè nén xuống một tí mà thôi, gốc chưa đoạn được. Quí vị có cách gì để trị lành bệnh cho người ta được không? Nhân, Phật nói rồi, cộng thêm duyên nữa, quả báo liền hiện tiền.

Duyên là gì? Duyên có hai loại. Nội duyên là oán hận não nộ phiền, là tâm trạng của quí vị, tâm trạng bất thiện. Tham, sân, si, mạn, nghi tâm niệm bất thiện. Ngoại duyên là tài sắc danh thực thùy. Quí vị trị bệnh có thể trị được những thứ này hay sao? Có thể trị được tài sắc danh thực thùy hay không? Có thể trị được oán hận não nộ phiền hay không? Không trị được. Cho nên nhân và duyên của bệnh quí vị đều không có cách gì. Nơi nào đau, thì xoa bóp cho nó, nó không đau nữa. Điều trị như vậy là gì? Trị ngọn, không phải trị gốc. Bệnh từ đâu mà sanh, thiên tai từ đâu đến luôn phải làm cho rõ ràng cho minh bạch. Đoạn sạch những thứ này, thì phải nhờ vào điều gì? Giáo huấn của kinh điển, giáo huấn của thánh nhân. Chúng ta ngày ngày đang học tập, đang thực hành chăm chỉ. Chúng ta thật làm rồi. Thực sự đã đoạn được tham, sân, si, mạn, nghi, thực sự đè nén được oán hận não nộ phiền, viễn ly tài sắc danh thực thùy. Những thứ này không thể không có. Có được một chút cũng được rồi. Cuộc sống của chúng ta có thể sống được là được. Không thể có tâm tham, không thể lấy nhiều. Nhiều rồi, giúp đỡ người khác, giúp đỡ người khác, bản thân ngày mai không có nữa thì làm sao? Chỉ cần quí vị giúp đỡ người khác, ngày mai tự nhiên liền có. Đây là điều ở trong kinh điển Phật nói rất nhiều, nói rất rõ ràng.

Tài từ đâu mà mà có? Tài từ bố thí mà có, càng bố thí càng nhiều. Trong mệnh quí vị có tài, chính là nhờ nhân bố thí mà có được. Vì sao không chịu bố thí? Bố thí pháp được thông minh trí tuệ. Bố thí vô úy, vô úy là người khác có lo sợ, có khó khăn, quí vị có thể giúp đỡ họ giải quyết. Làm cho họ cảm thấy có chỗ dựa nương. Xa lìa sự lo sợ. Loại này gọi là bố thí vô úy. Đặc biệt là đối với người già. Hiện tại người già rất đáng thương, thực sự không có chỗ nương tựa. Vì thế mấy hôm nay có đồng tu đến thăm tôi, có người ở trong nước, có người ở nước ngoài, họ muốn xây dựng một ngôi viện dưỡng lão, phát tâm chăm sóc người già, đây là việc tốt. Viện dưỡng lão phải tổ chức như thế nào? Chúng ta phải học Bồ Tát Pháp Tạng, Bồ Tát Pháp Tạng muốn xây dựng một Thế giới Cực Lạc. Cách kiến tạo như thế nào? Đi tham quan mỗi một quốc độ chư Phật, những thứ tốt của mỗi quốc độ chúng ta đều cần, những thứ không tốt chúng ta đều không cần, vậy là xây dựng Thế giới Cực Lạc mô phạm. Cho nên tôi khuyên họ, tôi nói quí vị thực sự xây dựng viện dưỡng lão, quí vị tổ chức một đoàn thể. Những cán bộ chủ chốt của quí vị, hợp thành một đoàn thể nhỏ đi ra nước ngoài tham quan, xem nhiều một chút, xem người ta làm như thế nào, những điểm tốt của họ quí vị nên chọn lấy, những điểm không tốt quí vị đều phải sửa đổi. Thì viện dưỡng lão của quí vị sẽ hơn hẳn người khác. Những thứ này không thể nói chỉ ở nhà mà tưởng tượng, điều này sẽ không nghĩ ra được, nhất định phải đi để trải nghiệm, phải nhìn nhiều, khảo sát nhiều, hấp thu kinh nghiệm của người khác, điều tốt thì tiếp nhận, điều không tốt thì sửa đổi. Nước ngoài có rất nhiều sự nghiệp phúc lợi cho người già làm rất tốt. Nhưng nó có một lỗ hổng rất lớn, chính là không có sinh hoạt về tinh thần, điều này làm sao mà bù đắp? Đây chính là trong viện dưỡng lão tất cả những nhân viên phục vụ, đều phải tiếp thu lời giáo huấn của Thánh hiền. Cuộc sống tinh thần của người già sẽ phong phú hơn. Quan trọng nhất là phải có một lý niệm. Sự nghiệp phúc lợi cho người già là sự nghiệp thánh hiền vĩ đại nhất của đời người. Điều này không phải là sự nghiệp bình thường. Vì sao vậy? tâm tình người già không vui vẻ, họ có oán hận. Nói cách khác, oán hận não nộ phiền chắc chắn họ không tránh khỏi. Họ không dám nói, nói ra thì sao? Nói ra quí vị không chăm sóc họ nữa. Ngay cả cuộc sống cũng thành vấn đề rồi, nên nói dám giận mà không dám nói, khổ biết bao! Tâm tình như vậy, sau khi chết đi, chúng ta biết tất cả đều đọa vào tam đồ. Nếu như quí vị dùng tâm hiếu kính đối với họ, họ cảm thất rất an vui, trong tâm không có mảy may oán hận. Tương lai sau khi chết họ sẽ sanh thiên. Đây là sự nghiệp gì? Cũng giống như nói kéo họ từ trong địa ngục ngạ quỷ lên, đưa họ lên thiên đường, đây là sự nghiệp thần thánh, vĩ đại nhất, sự nghiệp lớn lao nhất. Trong kinh Phật giảng ba loại bố thí, ba loại bố thí này quí vị đều viên mãn rồi, quí vị xem quí vị dùng thân thể chăm sóc người già, đây là tài bố thí, bố thí nội tài, công đức lớn hơn bố thí ngoài tài. Quí vị có thể đem hiếu thuận, cung kính làm ra được, y theo lời giáo huấn của Phật Bồ Tát để làm, là bố thí pháp. Người già oán hận tiêu trừ, từ trong ác đạo nâng cao lên đến thiên đường. Đây là bố thí vô úy. Ba loại bố thí này quí vị đều đang tu, ngày ngày đều đang tu. Vậy quả báo của quí vị, quí vị sẽ được giàu có, sẽ được thông minh trí tuệ, lại sẽ được mạnh khỏe trường thọ. Sự nghiệp như vậy không vĩ đại sao? Quí vị nói xem thế gian này, có loại ngành nghề nào tốt nhất? Tổ chức viện dưỡng lão là sự nghiệp tốt nhất. Nếu như quí vị vì kiếm tiền, hữu danh mà vô thực, đối với người già hoàn toàn không phải là tâm yêu thương mà chăm sóc họ, vậy là có tội lỗi đấy. Là phúc hay là họa đều ở trong một niệm mà thôi. Một niệm chánh, là đại phước báo; một niệm tà đó là tai nạn đến. Quí vị không chăm sóc họ, những người già này tương lai lúc họ đọa lạc, không có người nào không oán hận quí vị, đều đang đi theo sau quí vị. Sự việc này chúng ta không thể không biết. Quí vị thực sự nghĩ thông rồi, những lời trong kinh điển nói, quí vị đều hiểu rõ rồi, quí vị mới biết phúc họa theo nhau, tự làm tự chịu, không có ai có thể thay thế được.

Đoạn kinh văn sau còn có mấy câu “ngũ ác ngũ thống”, điều này sau này giảng đến đoạn đó chúng tôi sẽ nói kỹ hơn. Ngũ ác là nhân, ngũ thống là quả báo, quả báo hiện tiền, quả báo trong tương lai. “Ví như lửa lớn, đốt cháy thân người”, đây là gì? đây là địa ngục. Lời Phật nói không phải là lời giả dối. Lời này nói rất nghiêm trọng, “dám phạm lỗi này, thì phải vào ác thú”. Nếu như quí vị dám phạm ngũ ác chính là mặt trái của năm giới, sát đạo dâm vọng tửu, đây là năm ác. Quí vị nhất định sẽ đọa vào đường ác.

Cuối cùng Phật cảm thấn một câu “đau như bị thương”, vì sao lại làm những việc này? Đặc biệt là sống trong thời đại ngày nay, là cơ hội tốt để hành đạo Bồ Tát, chúng ta phải nhận thức được, chúng ta phải nắm bắt lấy nó. Khởi tâm động niệm, nói năng tạo tác, là tấm gương tốt nhất cho người thế gian. Bất luận là theo đuổi ngành nghề nào, nên nghĩ tôi dùng ngành nghề của tôi để phục vụ xã hội, phục vụ đại chúng. Toàn tâm toàn lực vì nhân dân phục vụ, vì chúng sanh phục vụ. Vậy là quí vị thực sự cải tà quy chánh, đoạn ác tu thiện, tích lũy công đức. Không những trong đời này được lợi ích lớn. Lợi ích lớn này không phải là thăng quan phát tài, mà là thân tâm mạnh khỏe, an vui tự tại, đây là chân lạc. Mỗi ngày có thể ăn no, mặc ấm, có một căn nhà nhỏ để che mưa che gió, không buồn không lo, không vướng không bận, hiện tại người ta nói thân tâm không có áp lực. Đó là quí vị sống cuộc sống thần tiên rồi. Đây chính là trước đây lời tiên sinh Phương Đông Mỹ nói: “sự hưởng thụ cao nhất của đời người”. Quí vị được giác ngộ quí vị liền đạt được. Cho nên giáo huấn của Thánh hiền không thể không học, phải chăm chỉ học tập.

“Thiên nhân thiện ác”, Tổ sư Đại đức phân định tánh của thiện ác có rất nhiều cách nói. Niệm Lão ở đây nêu ra bốn ví dụ, thứ nhất là Bồ Tát Anh Lạc Kinh, dùng thuận theo đệ nhất nghĩa đế là thiện, trái với đệ nhất nghĩa đế là ác. Tiêu chuẩn này cao quá. Đây là tiêu chuẩn gì? Tiêu chuẩn của Bồ Tát. Đệ nhất nghĩa đế là gì? Chúng ta nói đơn giản là tánh đức, là cao nhất trong tánh đức, cho nên Phật Bồ Tát xưng là thánh nhân. Vì sao vậy? Vì họ thuận với đệ nhất nghĩa đế. Lục đạo phàm phu thì gọi là phàm phu. Vì sao vậy? Vì họ trái với đệ nhất nghĩa đế.

Chúng ta xem dưới đây trích dẫn kinh văn. Kinh nói: “Thức của tất cả chúng sanh ban đầu khởi sanh trú ở nơi duyên, thuận với đệ nhất nghĩa đế gọi là thiện, trái với đệ nhất nghĩa đế gọi là ác.” Dưới đây có giải thích, “kinh nói đệ nhất nghĩa đế tức là chân đế”, hiện tại người ta nói chân lý, chân đế chính là chân lý. Trong kinh Phật nói là “thánh đế”, thánh là Phật Bồ Tát. “Thắng nghĩa đế”, thắng là thù thắng. “Chân như, thật tướng, trung đạo” danh từ rất nhiều rất nhiều.

“Cũng là thực tế lý thể”, chính là chân như tự tánh. Dưới đây có một giải thích. “Đế là đạo lý chân thật”, đạo lý này là số một trong các pháp, nên nói là đệ nhất nghĩa. Nói nhiều như vậy, chúng ta có thực sự lãnh hội được không? Lãnh hội được một điều thì toàn bộ đều lãnh hội được. Nói tôi đều đã lãnh hội được rồi, chỉ có một điều chưa lãnh hội được, vậy là quí vị chưa lãnh hội được, một là tất cả, tất cả là một, quí vị thực sự hiểu được một điều thì toàn bộ đều hiểu được hết. Đệ nhất nghĩa là gì? ở đây nói là “chân như”. Chân, nó không phải là giả. “Như” nó vĩnh viễn sẽ không thay đổi, đây là gì? nói cho quí vị biết, là chân tánh. Trong đây đã nói, chúng ta dùng một từ dễ hiểu, chân tánh. Chân tánh năng sanh vạn pháp, cho nên nó là đệ nhất, vạn pháp là nó sanh ra. trong Kinh Hoa Nghiêm nói: “duy tâm sở hiện, duy thức sở biến”, tâm đó chính là ở đây nói chân như, thật tướng, đệ nhất nghĩa đế, chính là điều Lục Tổ đại sư lúc khai ngộ đã nói: đâu ngờ tự tánh, năng sanh vạn pháp, đâu ngờ tự tánh, vốn không sanh diệt, nó không có sanh diệt. Tùy thuận đệ nhất nghĩa đây là chân thiện, vậy là thực sự không giả chút nào, ai có thể tùy thuận tự tánh? Bồ Tát tùy thuận minh tâm kiến tánh, người chưa kiến tánh đều làm trái hết, vậy là chúng ta hiểu rõ rồi. Người tùy thuận tự tánh đã siêu việt thập pháp giới. Bởi vì người trong thập pháp giới, trong thập pháp giới cao nhất là Phật, Phật trong thập pháp giới, họ vẫn còn làm trái với đệ nhất nghĩa đế, họ không phải là thiện. Nếu thuận theo đệ nhất nghĩa đế họ liền siêu việt thập pháp giới, họ đến nhất chân pháp giới, tức là Cõi Thật báo trang nghiêm của chư Phật, đó gọi là thiện. Nói cách khác, trái với đệ nhất nghĩa đế, trú ở đâu? Trú ở thập pháp giới. Thuận đệ nhất nghĩa đế là trú cõi Thật báo trang nghiêm của Chư Phật Như Lai. Cõi thật báo là Tịnh Độ. Cõi thật báo gọi là nhất chân pháp giới. Vì sao vậy? Nó là thật. Người trong cõi thật báo vĩnh viễn sẽ không suy lão, không có thay đổi. Trong thập pháp giới đều có thay đổi. Vì sao vậy? Bởi vì họ có thức. Thức chính là phân biệt chấp trước, họ có những thứ này. Người trong nhất chân pháp giới không những phân biệt chấp trước không có, mà khởi tâm động niệm họ cũng không có. Không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước, nói như vậy thì mọi người dễ dàng hiểu rồi. Đây là đệ nhất nghĩa đế. Cho nên tiêu chuẩn này cao, chúng ta không làm được. Trong thiền tông minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật, đây là đệ nhất nghĩa đế. Trong giáo môn là đại khai viên giải, trong Tịnh Độ tông của chúng ta là lý nhất tâm bất loạn. Chư vị nên biết, nếu như niệm Phật niệm đến lý nhất tâm bất loạn, sanh Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, họ sanh vào Cõi Thật báo trang nghiêm. Họ chính là A Duy Việt Trí Bồ Tát. Họ không cần Phật A Di Đà gia trì, họ đã chứng đắc rồi. Ở chỗ này chúng ta liền biết pháp môn Tịnh Độ không thể nghĩ bàn. Vì sao vậy? Người tu Tịnh Độ tức thuận theo đệ nhất nghĩa đế. Người tu các pháp môn khác, chưa chắc đã thuận theo đệ nhất nghĩa đế, Tịnh Tông là tuyệt đối thuận theo đệ nhất nghĩa đế. Vì sao vậy? Trong kinh điển đã nói rất rõ ràng là quí vị đới nghiệp vãng sanh. Quí vị chưa đoạn được tập khí phiền não nhất phẩm cũng chưa đoạn được, chỉ nhờ vào quí vị có chân tín, quí vị đối với pháp môn không hoài nghi, thực sự tin tưởng, có thiết nguyện, nguyện vọng rất khẩn thiết. Tôi hi vọng tôi nhanh chóng đến Thế giới Cực Lạc, sớm gặp được Phật A Di Đà. Quí vị có được tín nguyện này, quí vị chắc chắn được vãng sanh, Ngẫu Ích đại sư nói vậy.

Trong Di Đà Kinh Yếu Giải nói, người niệm Phật có thể vãng sanh hay không, quyết định do nơi có tín nguyện hay không. Quí vị có tín có nguyện quí vị nhất định vãng sanh, sanh đến Thế giới Cực Lạc phẩm vị cao thấp, tứ độ tam bối cửu phẩm phẩm vị cao thấp, đó là công phu niệm Phật của quí vị sâu hay cạn. Hai thứ này quí vị nói xem điều gì quan trọng? Tín nguyện quan trọng, tín nguyện chắc chắn quí vị có thể vãng sanh, công phu chỉ là thứ yếu, công phu là đến đó phẩm vị cao thấp, phẩm vị thấp một tí cũng không sao, hạ hạ phẩm vãng sanh, quí vị xem A Di Đà Phật từ bi biết bao, Ngài dùng bổn nguyện oai thân gia trì quí vị, đều làm A Duy Việt Trí Bồ Tát, Ngài không nói phàm thánh đồng cư độ hạ hạ phẩm là ngoại lệ, không nói như vậy. Không nói như vậy tức là chỉ cần đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, đều là A Duy Việt Trí Bồ Tát, vậy không tốt quá sao! A Duy Việt Trí chính là thuận đệ nhất nghĩa. Quí vị xem tiêu chuẩn này cao như vậy, người niệm Phật có phần, phải niệm như thế nào? Chúng tôi thường xuyên khuyên các đồng học, nên đặt Phật A Di Đà ở trong tâm, trong tâm chỉ có Phật A Di Đà, ngoài Phật A Di Đà ra toàn bộ đều thanh trừ hết, đều buông bỏ hết, không nên để ở trong lòng, trong tâm chỉ có Phật A Di Đà thì quí vị chắc chắn sẽ vãng sanh. Trong tâm vẫn còn có những thứ khác, sai rồi, không thể xen tạp, không thể hoài nghi. Chỉ cần làm được không xen tạp, không hoài nghi, thì ý niệm của quí vị liền thuần tịnh. Trong vũ trụ này nơi nào tốt nhất? Thế giới Cực Lạc tốt nhất. Thế giới Cực Lạc đích thực là đệ nhất. Chư Phật Như Lai tán thán đối với Phật A Di Đà, tán thán ngài là “quang trung cực tôn, Phật trung chi vương”. Tán thán như vậy là đến cực điểm rồi, đến đỉnh điểm rồi. Chúng ta trong đời này gặp được, nếu như hoài nghi, nếu như vẫn còn chưa muốn đi. Vậy thì lỗi là tại quí vị, không phải do người khác. Chọn thế Giới Tây Phương Cực Lạc không khó chút nào, thời gian hai ba năm liền có thể đạt được. Vì sao không làm? Muốn ở tại thế gian này còn làm một việc gì đó, được, tôi lấy giấy thông hành đến Thế giới Cực Lạc rồi, tôi ở lại thế gian này làm một sự việc gì đó được hay không? được. Vì sao vậy? Quí vị lúc nào vãng sanh cũng được. Quí vị lưu lại thế gian này rất tự tại, muốn khi nào đi thì lúc đó đi, không trở ngại chút nào. Sự việc tại thế gian này không có việc gì là không vì lợi ích chúng sanh. Nếu như là sự việc lợi ích bản thân, vậy thì Thế giới Cực Lạc quí vị không có phần, quí vị đi không được. Quí vị đối với lục đạo luân hồi vẫn còn rất tham luyến. Vậy quí vị đi làm sao được? Sự việc vì chúng sanh khổ nạn thì được. Chư Phật Như Lai đến thế gian để ứng hóa, không phải cũng vì sự việc này sao? Hiện tại thân thể này của tôi đã chọn Thế giới Cực Lạc rồi, tôi không muốn đi liền, tôi muốn ở đây thêm vài năm, giúp đỡ hơn nữa cho những chúng sanh khổ nạn, khuyên họ thâm tín Tịnh Độ, cầu sanh Cực lạc, là việc tốt! Vậy quí vị hỏi việc này có ví dụ hay không? Có. Cuối đời nhà Minh cùng thời đại với đại sư Liên Trì, có một vị tên là pháp sư Giao Quang, trước tác của ông rất nhiều. Người bình thường đều biết Lăng Nghiêm Kinh Chánh Phái, là trước tác của Ngài. Trước lúc Ngài viết cuốn sách này, thọ mạng hết rồi, Phật A Di Đà đến đón ngài về Thế giới Cực Lạc, ngài nói với Phật A Di Đà: Kinh Lăng Nghiêm truyền đến Trung Quốc mấy trăm năm rồi, tất cả những chú giải đều không phải là ý của Phật Thích Ca Mâu Ni, ngài xin với Phật A Di Đà cho ngài làm một bộ chú giải, để hiển thị ra ý của Phật, Phật A Di Đà liền cho phép, liền cho ngài ở lại, liền không thấy Phật nữa. Cho nên ngài toàn tâm toàn ý viết chú giải về kinh Lăng Nghiêm, đích thực khác với những điều cổ nhân đã nói. Cổ nhân đối với Kinh Lăng Nghiêm nói Samatha, tam ma, thiền na, đều là dùng tam chỉ tam quán của Thiên Thai để giải thích, thực sự không phải bổn nghĩa của Lăng Nghiêm, Ngài dùng Kinh Lăng Nghiêm để giải thích những điều này. Samatha, tam ma, thiền na là tự tánh bổn định, khác với những gì Thiên Thai nói. Nhưng ý nghĩa này rất sâu. Chủ trương tu hành như thế nào? Bỏ thức dùng căn. Thiên Thai ngày xưa chú giải Kinh Lăng Nghiêm, tu hành mà chưa xa lìa được tình thức, tức là nói tám thức năm mươi mốt tâm sở chưa xa rời được. Ngài dựa theo chủ trương của Lăng Nghiêm, xả thức dùng căn, thực sự giống như Kinh Lăng Nghiêm nói vậy, dùng tánh ở trong căn, mắt dùng tánh thấy, dùng tánh thấy để thấy bên ngoài, đây là cảnh giới của Pháp thân Bồ Tát, nghe thì dùng tánh nghe để nghe tất cả âm thanh, đây là dùng căn tánh của sáu căn, căn tánh là thật, không dùng sáu thức, sáu thức là phân biệt. Điều này và tất cả những người chú giải Kinh Lăng Nghiêm trong quá khứ, cách nhìn hoàn toàn khác nhau. Điều này có một ví dụ, thực sự là vì sự việc này, vì chúng sanh, vì chánh pháp cửu trú, mà thỉnh cầu với Phật A Di Đà. Hoàn thành bộ trước tác này ngài mới vãng sanh. Từ đó có thể biết chúng ta ngày nay sự việc gì mới là quan trọng nhất? Dùng lời hiện tại để nói cầm được giấy visa đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc là quan trọng nhất, đi lấy hộ chiếu của nó. Quí vị lấy được rồi, quí vị tự tại thôi. Hộ chiếu này chính là tín nguyện trì danh, chân tín thiết nguyện, nhất tâm trì niệm.

Trong kinh đã nói với chúng ta “phát bồ đề tâm, nhất hướng chuyên niệm”. Nói với quí vị rằng chân tín thiết nguyện chính là phát bồ đề tâm. Đây cũng là lời Ngẫu Ích đại sư nói, trong Di Đà Kinh Yếu Giải nói vậy. Đây chính là phát tâm đại bồ đề một lòng chuyên niệm, vậy là được rồi. Học Tịnh Độ phải thật làm. Đối với thế giới này không có mảy may lưu luyến nào, luôn luôn nghĩ tôi đến thế giới ta bà này là đến làm khách, là đến để du lịch. Tôi đến đây là ở khách sạn, đây không phải là nhà của tôi. Ở đây tôi không có nhà, đây là quán trọ, không có chút lưu luyến nào, ở vài ngày công việc làm xong rồi, liền lên đường. Luôn luôn có tâm như vậy, quí vị đúng rồi. Như vậy quí vị liền thuận theo đệ nhất nghĩa đế, đây là tiêu chuẩn của Bồ Tát- thiện! Đây mới là đại thiện căn bản. Tất cả những thiện hạnh nếu như không thuận đệ nhất nghĩa, quí vị không thể sanh Cõi Thật báo của chư Phật. Nhiều nhất thì quí vị sanh vào trong Tứ thánh pháp giới, làm Bồ Tát, làm Phật. Thông thường chúng ta nói cũng rất hiếm có rồi. Dùng tiêu chuẩn này, họ không phải là thiện.

Chúng ta xem mấy câu cuối, đây là lời Niệm Lão nói với chúng ta, nếu chúng sanh khởi một niệm thuận lý thể là thiện, trái lý thể là ác. Ở đây phán định, lấy lý thể làm chuẩn, lý thể tức là tự tánh. Người hiện tại chúng ta nói là chân lý. Chân lý chỉ có một. Cho nên cách nói này, đây là tiêu chuẩn tuyệt đối.

Thứ hai chúng ta xem Duy Thức Luận, Duy thức luận dùng thuận theo lợi ích hành pháp hữu lậu vô lậu đời này đời khác là thiện. Đối với đời này đời khác, trái với hành pháp hữu lậu vô lậu là ác.

Dưới đây nêu ra nguyên văn của Duy Thức Luận. Luận viết: có thể thuận theo lợi ích đời này đời khác nên gọi là thiện. Quả lạc nhân thiên duy chỉ có thể thuận theo lợi ích đời này, không phải đối với đời khác nên không gọi là thiện. Có thể làm trái và tổn hại đời này đời khác nên gọi là bất thiện, quả báo ác thú duy chỉ có trái tổn với đời này, không phải vì đời khác, nên không có gì là không bất thiện. Là dùng thuận ích và trái tổn mà đoán định thiện và ác. Trong Duy Thức Luận phân định thiện ác, và trong Kinh Anh Lạc nói thì cách một bậc. Thuận ích, trái chính là tổn hại; thuận trái đều là nói về thiện. Thuận thiện quí vị được lợi ích. Trong đời này quí vị được lợi ích, đời sau cũng được lợi ích. Trong đây có hành pháp hữu lậu, có vô lậu. Hữu lậu là phiền não của quí vị chưa đoạn hết. Quí vị có phiền não hoặc là tập khí phiền não đều vẫn còn. Tất cả những điều thiện mà quí vị làm gọi là thiện hữu lậu. Vô lậu thấp nhất là A la hán, A la hán đã đoạn tận kiến tư phiền não. Trong cuộc sống hằng ngày của họ những thứ họ tu được là thiện vô lậu. Điều này đầu tiên đem những hành pháp hữu lậu và vô lậu, chúng ta hiểu cho rõ ràng, cho thấu đáo. Hành là trong cuộc sống hằng ngày, pháp tắc của cuộc sống hằng ngày, những nguyên tắc nguyên lý mà quí vị tuân theo. Thiện và ác này nói tóm lại chính là Thập thiện nghiệp đạo mà đức Thế Tôn đã giảng cho chúng ta, đây là tiêu chuẩn. Phàm phu đều là hữu lậu; tham, sân, si, mạn, nghi đây là phiền não, là phiền não căn bản. Tập khí phiền não chưa đoạn, quí vị tu Thập thiện nghiệp đạo. Đây là thiện pháp. Đời này được lợi ích, đời sau cũng được lợi ích, nếu như là thượng phẩm thập thiện, đời sau sanh vào cõi trời dục giới. Trung phẩm thập thiện đời sau được sanh vào cõi người, sẽ không bị mất thân người. Hạ phẩm thập thiện, hơn một nửa là ở cõi a tu la, cõi la sát, đây là hạ phẩm thập thiện. Hạ phẩm thập thiện tuy là tu thiện, trong đây có ngạo mạn, có hiếu thắng, có tật đố. Có những tập khí này ở trong đó. Tuy có đại phước báo, họ không thuộc về thiên nhân thực sự. Nhưng họ có phước báo giống như thiên nhân. Ý nghĩa này chúng ta phải hiểu. Quí vị thấy trong lịch sử của chúng ta, cũng có một số người bất thiện, địa vị rất cao, làm đến đế vương, giống như Kiệt Trụ đã làm đến đế vương, ông bất thiện, ông ta còn làm ác, ông ấy vì sao lại làm ác? Những điều thiện tu trong quá khứ, trong thiện có cống cao ngã mạn, tật đố, những phiền não này có ở trong đó. Ông ấy thực sự làm đại thiện, không phải là tiểu thiện. Không phải đại thiện làm sao có phước báo lớn như vậy, nhưng quả của ông ấy không tốt. Lại còn có những thần tử tác oai tác quái, chúng ta nói đến gian thần, nịnh thần. Đó cũng là điều bất thiện. Đó là gì? Đó là thứ ông ta trong quá khứ đã tu được. Chúng ta gọi là hạ phẩm thập thiện. Thập thiện là ông ấy thật tu. Tức là trong đó có xen tạp tự tư tự lợi, những ý niệm tổn người lợi mình có ở trong đó. Không xen tạp những niệm này thì gọi là vô lậu, đó là thuần thiện. Lúc thuần thiện thì đều đều hướng đi lên. Người chưa đắc thiền định đến dục giới thiên, dục giới có sáu tầng trời. Từ tứ vương thiên trở lên tức là Đao lợi thiên, Dạ ma thiên, Đâu suất thiên, Hóa lạc thiên, Tha hóa tự tại thiên, nếu như đắc thiền định, họ liền không ở dục giới nữa, họ đến cõi sắc giới. Nếu như có định công càng sâu hơn ngay thân thể cũng không cần nữa, họ liền đến vô sắc giới. Càng hướng lên trên phước báo càng lớn, thọ mạng càng lâu. Đao lợi thiên ở trong kinh Phật nói, trong thế tục nói là Ngọc hoàng đại đế, thiên chủ trong rất nhiều tôn giáo đa phần nói là Đao lợi thiên. Một ngày ở Đao lợi thiên trong, kinh Phật nói với chúng ta là một trăm năm ở nhân gian chúng ta. Quí vị biết được phước báo của người ta lớn biết bao. Nhân gian 100 năm ở nơi đó chỉ một ngày, con người sống 100 tuổi ở Đao lợi thiên thọ mạng chỉ một ngày. Quí vị nói xem có ý nghĩa gì đâu? Cho nên rất nhiều người ngưỡng mộ thiên đường không phải là không có lý, rất có lý, đều hi vọng có thể sanh thiên. Kỳ thực sanh thiên hoàn toàn không phải cứu cánh. Vì sao vậy? Vẫn còn có sanh tử luân hồi. Tập khí phiền não của quí vị chưa đoạn hết, dục giới thiên, sắc giới thiên, Phật Bồ Tát cũng thường thường đến nơi đó giáo hóa chúng sanh. Họ có cảm Phật liền có ứng. Chúng ta hiểu rõ đạo lý này. Học tôn giáo nào, chúng ta đều tán thán, đều hoan hỉ. Bài xích Phật giáo cũng không sao, họ muốn sanh đến thiên đường, tương lai ở trên thiên đường đi theo thiên chủ Đao lợi, cùng nhau theo Phật tu học Phật Pháp, không phải cùng một sự việc hay sao? Thực sự có thể sanh thiên, là người thiện, không phải là người ác, có mang một chút tà ác thì sanh thiên cũng rất khó khăn. Điều này không thể không biết. Cho nên đời này họ được thiện báo, đời sau cũng được thiện báo, gọi là thuận ích, đây gọi là thiện.

Quả vui của nhân thiên tuy ở đời này có thể là thuận ích, không phải là đời khác. Đời khác nếu như không đạt được thuận ích, đó gọi là bất thiện. “Nên không gọi là thiện”. Đây là một tiêu chuẩn của thiện ác. Chúng ta ngay trong đời này có thể giúp đỡ chúng sanh được lợi ích, nhưng pháp này, sự việc này sau đó ảnh hưởng không tốt. Người đời sau sẽ bị hại, đây không phải là chân thiện. Điều này phải nên biết. Cổ nhân đối với sự việc này rất coi trọng. Đây chính là nói rõ vì sao cổ nhân không phát triển khoa học. Chúng ta nhìn thấy điều này sẽ hiểu được cổ thánh tiên hiền họ biết được, thứ này hiện tại có điểm tốt, tương lai sẽ biến chất, biến chất chính là làm tổn hại đại chúng, đây không gọi là thiện. Thiện là gì? đời đời kiếp kiếp đều thiện. Cổ nhân dạy người ta hiếu thảo cha mẹ, tôn kính sư trưởng, dạy người trung với quốc gia, đây là đời đời kiếp kiếp đều thiện. Điều này sẽ không biến thành ác. Khoa học kỹ thuật phát minh những thứ này, hiện tại là có lợi ích, nếu như bị những người có dã tâm, lấy đi dùng làm công cụ tổn hại đến chúng sanh, đó gọi là bất thiện. Ví dụ như chế tạo những vũ khí tiên tiến, vậy là trở thành bất thiện rồi.

Enstein năm xưa phát minh đạn nguyên tử, là rất giỏi, kết thúc được đại chiến thế giới lần thứ hai. Nhưng đem đến sự sợ hãi hạt nhân trên toàn thế giới, làm cho nhân tâm trên toàn thế giới đều bất an. Đây chính là ngũ ác, sự việc họ làm liền không phải thiện. Ai không sợ sự việc này? Trong ngày tận thế của thế giới sẽ có sự việc này. Chẳng may đại chiến thế giới lần thứ ba nổ ra, đại chiến thế giới lần thứ ba, chiến tranh hạt nhân, sinh hóa, vậy là trái đất này bị hủy diệt rồi. Cổ nhân nhất định không làm những sự việc này, họ biết được họ cũng sẽ không nói. Quí vị xem Gia Cát Lượng, Gia Cát Lượng rất thông minh, phát minh ra xe gỗ, điều này trong lịch sử có ghi chép, đó chính là xe vận tải cơ giới hóa. Trước khi ông ấy chết tất cả đều hủy hết, không để lại một dấu vết nào, phải chăng ông tự tư tự lợi? Không phải vậy. Ông hiểu được thiện và bất thiện, sự phát triển cơ giới hóa này, phát triển đến cuối cùng nguy hại xã hội. Cổ nhân chẳng phải không hiểu khoa học, mà họ biết được những thứ này tệ đoan rất lớn, lợi chúng ta đạt được và hại phải chịu, so sánh lợi và hại, thì được không bù được mất.

Quí vị thấy ngày nay chúng ta nghĩ đến năm xưa phát minh những thứ như thuốc trừ sâu, phân bón, làm cho cây lúa sanh trưởng nhanh chóng, dường như là một việc tốt. Hiện tại biết rồi, rất nhiều nguyên nhân bệnh tật đều từ đây mà có, phá hoại sinh thái tự nhiên. Điều này người xưa không làm, Phật Bồ Tát nhất định không làm những việc này. Cho nên người xưa suy nghĩ rất chu đáo, ngàn năm vạn đời, đời đời kiếp kiếp vĩnh viễn là thiện, vĩnh viễn là lợi ích, đây là chân thiện, đây là lợi ích chân thật. Hiện tại có lợi ích, tương lai không có lợi ích, điều này là bất thiện. Hiện tại không có lợi ích, tương lai có lợi ích, đó là thiện. Thánh hiền nhân làm những sự việc này. Cho nên hiện nay con người chúng ta rất đáng thương, chịu khổ nạn quá nhiều, sợ tương lai còn phải chịu khổ nạn. Chúng ta làm sao có thể giải quyết được vấn đề này? Bladen là một người nước ngoài, ông khuyên chúng ta bỏ ác làm thiện, cải tà quy chánh, đoan chánh tâm niệm. Đây là thiện. Hiện tại thiện, đời sau thiện, vĩnh viễn đều là thiện. Đây là người nước ngoài. Quí vị xem so với lời Khổng Tử nói, cùng với lời Phật Thích Ca Mâu Ni nói không có gì khác. Đây là chân thiện. Hiện tại được lợi ích, đời sau được lợi ích, sau này đời đời kiếp kiếp đều được lợi ích. Bản thân chúng ta làm, tự nhiên liền ảnh hưởng đến người khác, cảm động người khác, giúp người khác phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui. Đây là đại thiện! Quí vị cảm động được ngày càng nhiều người. Bỏ ác làm thiện, người cải tà quy chánh càng nhiều, thì công đức của quí vị càng lớn, tích lũy công đức.

Trong Duy Thức Luận nói: thuận ích và vi tổn. Quí vị làm trái, quí vị liền bị hại, quí vị liền có tai nạn, quí vị tùy thuận thiện, quí vị liền được lợi ích. Từ điểm này mà phân định thiện ác.

Thứ ba là sư Tịnh Ảnh, đời nhà Tùy đại sư Huệ Viễn, ngài nói ba loại thiện ác, đều là chú giải của Kinh Vô Lượng Thọ. Tịnh Ảnh Sớ là chọn dùng bản của Khương Tăng Khải. Thứ nhất thuận ích là thiện, trái tổn là ác, điều này giống với Duy Thức Luận, cùng một ý nghĩa với trước đây đã nói. Thứ hai, ngài nói: thuận lý là thiện, trái lý là ác. Lý là gì? Là vô tướng không tánh, đây là lý. Nói cách khác, chấp tướng là bất thiện, không chấp tướng là thiện.

Dưới đây có nêu một ví dụ, ví dụ hành bố thí. Nếu như người có thể bố thí, thì người nhận và vật bố thí đều là thể không vô vật, là thuận với lý, hành vô tướng, đó là thiện. Đây là điều thường nói trong giáo lý Đại thừa: tam luân thể không. Tôi hành bố thí, tôi không chấp trước tôi đang tu bố thí. Vì sao vậy? Chấp trước tôi đang tu bố thí, ngã tướng chưa trừ được, ngã chấp chưa đoạn được. Ngã tướng, ngã chấp chưa đoạn được. Nói cách khác, luân hồi lục đạo chưa ra được. Quí vị tu thiện này có lợi ích hay không? Có lợi ích. Đời sau được quả báo đây gọi là mãn nghiệp. Thí dụ như con người đến nhân gian có hai sức mạnh: thứ nhất là dẫn nghiệp, dẫn dắt quí vị đến trong cõi người để đầu thai. Nghiệp này là gì? Là ngũ giới trong đời quá khứ tu được. Ngũ giới là dẫn nghiệp dẫn dắt quí vị đến thế gian này. Trong truyền thống xưa chính là ngũ thường: nhân nghĩa lễ trí tín. Quí vị có thể tu năm loại đức này, thường này là thường hằng bất biến, năm loại đức hạnh này, quí vị đời sau được vào cõi người. Được thân người, giàu sang nghèo hèn khác nhau, thọ mạng dài ngắn khác nhau. Đây là gì? Đây gọi là mãn nghiệp. Mãn nghiệp chính là sự bố thí của quí vị trong quá khứ, quí vị được thân người, quí vị phát tài lớn, là trong đời quá khứ quí vị tu bố thí, bố thí tài vật, đây gọi là mãn nghiệp, quí vị được quả báo này. Quí vị thông minh trí tuệ là quả báo trong đời quá khứ quí vị tu bố thí pháp. Mạnh khỏe trường thọ là quả báo nhờ tu bố thí vô úy. Quí vị chỉ cần chấp tướng, quả báo có, không chấp tướng thì sao, không chấp tướng là chân thiện, không chấp tướng liền trở về với tự tánh, phước báo đó càng lớn hơn, nó tương ưng với pháp vô vi. Quí vị chấp tướng là tương ưng với pháp hữu vi, tức là quả báo ở trong ba đường thiện. Đây là nói mãn nghiệp. Nếu như quí vị đọa đến cõi súc sanh, những việc bố thí tài, bố thí pháp, bố thí vô úy trong đời quá khứ mà quí vị đã tu, đọa đến cõi súc sanh rồi, mãn nghiệp có hay không? Có. Tuy là cõi súc sanh, cuộc sống của quí vị cũng có rất nhiều đãi ngộ tốt, giống như hiện tại biết bao nhiêu người nuôi thú cưng, cả nhà đều rất cưng chiều, đều chăm sóc cho chúng vô cùng chu đáo, đó chính là phước báo, phước báo của giàu có, những động vật nhỏ này vô cùng thông minh, hiểu được ý nghĩ của con người. Đó là gì? Đó là họ tu trí tuệ. Động vật nhỏ mạnh khỏe trường thọ là họ tu là bố thí vô úy, nó liền chuyển đến đây vậy. Đây là nói rõ dẫn nghiệp và mãn nghiệp khác nhau. Cho nên Phật dạy cho chúng ta phải tu “tam luân thể không”, tài bố thí cũng tốt, pháp bố thí cũng tốt, bố thí vô úy cũng tốt, sau khi sự việc qua rồi, một chút dấu vết cũng không còn nữa, vĩnh viễn duy trì tâm thanh tịnh của quí vị. Gặp được duyên nên làm, phải thật làm, làm xong rồi trong tâm không có ý niệm: tôi dùng tài vật bố thí cho người đó. Người cũng không cần để ở trong lòng. Người bố thí, người nhận đều không nên để ở trong lòng. Bố thí thứ gì đó cũng không nên để trong lòng, để cho tâm sạch sẽ thanh tịnh, để cho nó mảy trần không nhiễm, như vậy mới có đại phước báo. Kiểu phước báo này dường như tương đương với phước báo vô lậu. Vô lậu là phiền não đoạn tận rồi. Phiền não của chúng ta tuy chưa đoạn tận, nhưng tiếp cận vô lậu rồi. Đạo lý này chúng ta phải hiểu.

Chúng ta xem đoạn dưới đây, đoạn dưới đây nói: nếu như người bố thí, người thọ nhận và vật bố thí vẫn còn trong tâm là trái với lý, hành có tướng, tức là ác vậy. Hiện nay chúng ta nhìn thấy trong nhà Phật, trong Phật môn tu công đức, còn muốn khắc tên tuổi lên, họ hiến tặng một cây cột trên đó muốn khắc một cái tên. Hongkong có rất nhiều người tu phước báo, chúng ta thường thường ở trên đường nhìn thấy họ quyên tặng một tòa lầu, viết: “đại lầu của người nào đó”, đó đều là chấp tướng. Chấp tướng là gì? Chấp tướng thì phước của họ hết mất, người ta vừa thấy liền tán thán: anh làm biết bao là việc tốt, anh là người tốt, tán thán, tán thán cũng là phước, phước báo liền trả hết rồi. Làm việc tốt không có ai biết đó mới gọi là tích âm đức. Âm đức, đức đó nuôi ở nơi đó, không bị báo mất đi. Đức đó càng lâu thì đức càng sâu, càng lớn. Tương lai phát khởi lên là đại phước báo. Cách nói này của Sư Huệ Viễn nói rất hay.

Dưới đây nói, nếu như trên từ Phật Bồ Tát dưới đến A la hán. Thiện pháp tu được gọi là thiện. Vì sao vậy? A la hán, Bồ Tát, Phật không chấp tướng. Thật là giống như trong Kinh Kim Cang đã nói: vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng. Không những A la hán không có, ngay cả Tu đà hoàn thân kiến cũng đoạn được rồi. Không còn chấp trước thân này là ta nữa. Quí vị đọc Kinh Kim Cang sẽ thấy được điều này. Ngay cả Tu đà hoàn cũng phá được bốn tướng rồi. Cho nên Phật Thích Ca Mâu Ni mới xưng họ là Tu đà hoàn. Họ nếu như bản thân cho rằng họ chứng được quả Tu đà hoàn, Phật Thích Ca Mâu Ni sẽ không gọi họ là Tu đà hoàn. Trong Kinh Kim Cang có đoạn kinh văn này, chúng ta nên đặc biệt lưu ý. Quí vị thật tu hay là giả tu, tu được như pháp hay không như pháp, đó là một tiêu chuẩn.

Thiện pháp mà nhân thiên chúng sanh tu được đều là có hành tướng, gọi đó là ác. Ác này nghĩa là gì? Quí vị không thể ra khỏi tam giới, không thể ra khỏi lục đạo luân hồi. Thiện ác này là từ đây mà nói, không phải phước ở trong ba đường thiện, không phải khổ báo trong ba đường ác, không phải vậy. Quí vị có thể ra khỏi lục đạo hay không là lấy điều này làm tiêu chuẩn. Có thể giúp quí vị ra khỏi lục đạo luân hồi, đó là thiện, không thể giúp quí vị ra khỏi lục đạo luân hồi, đây chính là ác. Ở đây so với Bồ Tát Anh Lạc Kinh tiêu chuẩn này sẽ thấp hơn rất nhiều. Bồ Tát Anh Lạc Kinh tiêu chuẩn đó là đệ nhất nghĩa đế, đó là siêu việt thập pháp giới. Siêu việt thập pháp giới đó là thiện. Không thể siêu việt thập pháp giới đó chính là ác. Đây là tiêu chuẩn ở trong Phật Pháp, thế gian không quan trọng tiêu chuẩn này.

Thứ ba, thể thuận là thiện, thể trái là ác, ở đây và hai tướng đều có, cũng đồng với kinh Anh Lạc, cùng một ý nghĩa với Bồ Tát Anh Lạc Kinh đã nói, cảnh giới tương đồng.

“Pháp giới chân tánh là thể của chính mình”, câu nói này vô cùng quan trọng. Hiện tại không ai biết nữa. Bản thân thực sự là gì? Là chân tánh pháp giới, cũng gọi là tánh pháp giới. Tánh pháp giới là bản thân thực sự. Trong kinh giáo Đại thừa nói là: thường lạc ngã tịnh. Có ngã hay không? Có ngã, có chân ngã. Chân ngã là chân tánh pháp giới. Thân thể này không phải ta. Trong Phật Pháp định nghĩa đối với ngã nói rất rõ ràng. Nghĩa đầu tiên của Ngã là chủ tể. Vậy thân thể này của ta có làm chủ tể được hay không? Không thể. Nếu như có thể chủ tể, vậy mỗi năm tôi đều 18 tuổi thì tốt biết bao, vậy là quí vị không làm chủ được rồi. Quí vị có khổ của sanh lão bệnh tử, tôi có thể làm chủ tôi vĩnh viễn không có khổ sanh lão bệnh tử, vậy mới thực sự làm chủ. Quí vị không làm được. Nghĩa thứ hai là tự tại. Thân thể này không tự tại, chịu đủ thứ trói buộc. Đầu tiên là mỗi ngày đều ăn cơm ba bữa, không ăn là không được. Nếu như tự tại tôi không ăn thì tự tại biết bao. Cho nên ý nghĩa tự tại không có. Thực sự là tại, nó phải có chủ tể, có tự tại. Lúc nào vậy? Ngã ở trong cõi Thật báo chính là ý nghĩa này.

Trong Kinh Hoa Nghiêm viên giáo sơ trụ Bồ Tát, biệt giáo sơ địa Bồ Tát, họ trú cõi Thật báo. Họ thực sự được chủ tể, thực sự được tự tại. Đó gọi là chân ngã. “Thường lạc ngã tịnh” bốn đức này họ đều đã đầy đủ rồi. Chúng ta hiện này bốn chữ này hữu danh vô thực. Bốn chữ đều không có. Nhưng chư vị nên nhớ kỹ vãng sanh đến thế giới Cực Lạc, cõi Phàm Thánh Đồng Cư hạ hạ phẩm vãng sanh đều làm A Duy Việt Trí Bồ Tát, vậy quí vị đều có rồi. Một đời đến thế giới Cực Lạc thường lạc ngã tịnh tất cả đều có, tìm ra chân ngã rồi. Cho nên hiện tại quí vị phải hiểu được, ngã thực sự ở đâu? Ở Thế giới Cực Lạc. Đây là giả ngã, chân ngã ở Thế giới Cực Lạc. Tôi đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, chân ngã của ta liền tìm ra được. A Duy Việt Trí Bồ Tát bản thân làm chủ được rồi. A Duy Việt Trí Bồ Tát được đại tự tại. A Duy Việt Trí Bồ Tát là minh tâm kiến tánh. Tuy rằng chúng ta đới nghiệp vãng sanh, không có minh tâm kiến tánh, nhưng đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, bổn nguyện oai thần của Phật A Di Đà gia trì, quí vị liền đạt được A Duy Việt Trí Bồ Tát. Bồ Tát như vậy thần thông, trí tuệ, đạo lực, quí vị đều đầy đủ. Đây là phàm phu có thể nói một đời thành Phật, là pháp môn thù thắng hi hữu vô cùng. Chúng ta lưu luyến thế gian này tức là sai lầm lớn! Vì sao lại lưu luyến thế gian này? Đối với Thế giới Cực Lạc nhận thức chưa rõ ràng. Thực sự nhận thức rõ ràng rồi, đối với thế gian này không còn lưu luyến nữa. Không còn lưu luyến, đối với thế gian này có tâm đại từ mẫn. Đại từ đại bi lân mẫn thế gian này khổ! Không ra khỏi luân hồi là khổ, không ra khỏi thập pháp giới là khổ. Đoạn kinh văn này nói với chúng ta về sự việc này, danh văn lợi dưỡng là căn nguyên của quả khổ. Quí vị nói điều này để làm gì? Phật Thích Ca Mâu Ni xuất thân là vương tử, những thứ này Ngài đều đầy đủ. Ngài vì sao phải xả bỏ nó, một đời sống cuộc sống tăng khổ hạnh. Vì sao vậy? Làm cho chúng ta thấy. Nếu như Ngài không buông bỏ, mà dạy chúng ta buông bỏ, chúng ta không tin tưởng. Địa vị là quốc vương. Cổ nhân nói: “quí vi thiên tử, phú hữu tứ hải”, phú quý nhân gian đến cực đỉnh rồi, ngài liền buông bỏ. Nói cách khác, cuộc sống tăng khổ hạnh nhất định vượt qua quốc vương. Vì sao vậy? Quốc vương không thể ra khỏi lục đạo luân hồi. Tăng khổ hạnh không những ra khỏi lục đạo luân hồi, còn ra khỏi thập pháp giới. Ngày nay chúng ta phải học tăng khổ hạnh, xả bỏ danh văn lợi dưỡng, nhưng chúng ta không có năng lực đoạn phiền não. Chúng ta có năng lực cầu sanh Thế giới Cực Lạc. Sanh đến Thế giới Cực Lạc tương đương với việc phiền não đã đoạn hết rồi. Nhận biết như vậy, vượt qua rất nhiều Bồ Tát, rất nhiều Bồ Tát vẫn đang tu hành, vẫn đang dụng công. Vì sao vậy? Họ chưa nghe nói đến Thế giới Cực Lạc, cho nên vẫn còn tu học chuyên cần, vẫn còn trải qua thời gian rất dài rất dài. Vậy là chúng ta hiểu được, trong đời này gặp được Phật Pháp là rất may mắn, gặp được Tịnh Độ là may mắn trong may mắn. Gặp được Phật Pháp đời này quí vị chưa chắc có thể thành tựu. Gặp được Tịnh Độ quí vị chắc chắn sẽ thành tựu. Sự thành tựu này không phải là sự thành tựu thông thường. Thành tựu thông thường chính là chứng quả A la hán, trở thành Bồ Tát, Bồ Tát trong thập pháp giới, Phật trong thập pháp giới. Đó là sự thành tựu thông thường. Sự thành tựu này là thành tựu vô cùng thù thắng. Vậy nên ở đây chúng ta phải khẳng định, ngã chân thật là tánh pháp giới. Chứng đắc tánh pháp giới, quí vị liền thành tựu thân pháp tánh và trú cõi pháp tánh. Đó chính là chân tánh pháp giới.

“Tánh thể duyên khởi nhi thành hành đức”, tánh thể duyên khởi chính là cảm ứng với tất cả chúng sanh. Chúng sanh trong thập pháp giới có cảm Phật Bồ Tát liền có ứng. Bồ Tát này là pháp thân đại sĩ, Bồ Tát trú trong Cõi Thật báo. Chúng sanh có cảm đây là duyên, Phật Bồ Tát có ứng đó gọi là khởi. Duyên khởi, là thành tựu hành đức giúp chúng sanh, giáo hóa chúng sanh, thành tựu chúng sanh, đây là hành đức.

Hai câu dưới đây rất có ý nghĩa. Hành đã thực hiện là tự thể, tâm không có sở duyên, thế nên chúng ta không thể không biết. Phật Thích Ca Mâu Ni năm xưa tại thế, trú thế 80 năm, người Trung Quốc tính tuổi ta, thị hiện tám tướng thành đạo. Sau khi khai ngộ giảng kinh dạy học 49 năm. Những điều này đều thuộc về hành đức, những việc ngài đã làm. Hành là gì? Chỉ là tánh thể.

Chúng tôi trên pháp tòa thường báo cáo với chư vị: Phật Thích Ca Mâu Ni năm xưa tại thế gian này, trú lâu như vậy, ngày ngày giảng kinh thuyết pháp, Ngài có khởi tâm động niệm không? Ngài có phân biệt chấp trước không? Không có. Ngài không khởi tâm, không động niệm, Ngài làm sao mà giảng kinh, làm sao mà thuyết pháp? Ở đây giải thích giải rõ rồi, sở hành chỉ là tự thể. Nên quán tánh pháp giới tất cả do tâm tạo, tâm đó là chân tâm. Tất cả do tâm tạo chính là năng sanh vạn pháp. Vạn pháp kỳ thật chính là tự tánh, chính là tự thể. Xa lìa tự tánh thì không có pháp gì để đắc. Tự thể nói ở đây chính là tự tánh, chính là tự tánh, chính là chân tâm của chính mình, cũng tức là đệ nhất nghĩa. Chân tâm ở đây, chân tâm có sở duyên không? Không có. Chân tâm năng hiện năng sanh, năng hiện năng sanh là duyên. Duyên này, trong giáo lý đại thừa nói rất rõ ràng, nói rất thấu đáo.

Câu dưới đây “tùy tâm sở dục nhi bất việt quỹ”, nói cách khác, tùy tâm sở dục mà không động tâm. Tôi nói như vậy mọi người càng rõ ràng hơn. Lục tổ Huệ Năng đại sư nói: “đâu ngờ tự tánh vốn không dao động”, chưa từng dao động. Hiện tất cả tướng, nên dùng thân gì để độ ngài liền hiện thân đó, nói tất cả pháp mà chưa từng khởi tâm, chưa từng động niệm, cảnh giới này gọi là cảnh giới bất tư nghì, chúng ta phàm phu nghe không hiểu. Ngài là thật, Ngài không phải là giả. Ngài nếu như khởi tâm động niệm ngài đã đọa lạc làm phàm phu rồi, ngài đọa lạc rồi, cho nên Ngài đích thực là không khởi tâm, không động niệm. Vì sao Ngài năng hiện? Là vì có cảm, chúng sanh có cảm. Vì sao có thể nói? Cũng là chúng sanh có cảm.

Trong kinh Phật cũng nêu một ví dụ như vậy. Đó là có người thỉnh giáo với đức Phật Thích Ca Mâu Ni, trong số đệ tự Phật ngài Xá lợi phất trí tuệ lớn nhất, thỉnh giáo với Ngài những câu hỏi khó khăn hóc búa, Ngài đều giảng cho quí vị rất rõ ràng, giảng rất thấu đáo. Có người liền hỏi Phật Thích Ca Mâu Ni trí tuệ của ngài Xá lợi phất từ đâu mà có? Phật nói với họ, quí vị thấy trống chưa, đã từng thấy hay chưa? Thấy qua rồi. Trống như thế nào? Quí vị thấy quí vị đánh nó liền vang, đánh lớn tiếng vang lớn, đánh nhỏ tiếng vang nhỏ, không đánh không vang. Sự đánh lớn tiếng vang lớn, đánh nhỏ tiếng vang nhỏ, chính là quí vị hỏi Ngài, ngài điều gì cũng biết được, Ngài đều giải thích cho quí vị. Trong trống có thứ gì không? Là rỗng không. Phật liền nói trong tâm Xá lợi phất cũng rỗng không như thế, giống như cái trống vậy. Đây chính là “tùy tâm sở dục, nhi bất việt quỹ”. Trong tâm Ngài không có thứ gì cả, chính là ngài không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước. Phàm phu chúng ta, người ta hỏi chúng ta điều gì cũng đều không hiểu. Vì sao vậy? Vì trong bụng quí vị có chứa chấp, có phân biệt, có chấp trước, có vọng tưởng, vì thế nó đánh mà không kêu. Nếu như quí vị bỏ đi tất cả những vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, vậy là cái trống đó liền vang rồi. Phật nêu ví dụ này rất có ý nghĩa.

Trí tuệ của chúng ta, tôi thường nói mỗi người chúng ta đều có trí tuệ. Trong trí tuệ nếu như xen tạp vọng tưởng, phân biệt, chấp trước nó liền biến chất, biến thành gì rồi? Biến thành phiền não. Cho nên trong kinh nói “phiền não tức bồ đề”, bồ đề là trí tuệ. Quí vị đem vọng tưởng, phân biệt, chấp trước bỏ đi hết, buông bỏ hết, phiền não chính là trí tuệ. Quí vị xem, phiền não vô biên thì trí tuệ vô lượng, không phải chính là ý này sao? Trong tâm chỉ cần có thứ gì đó, trí tuệ liền biến thành phiền não. Đức của quí vị liền trở thành tạo nghiệp, tướng hảo của quí vị liền trở thành lục đạo, biến chất rồi, chứ không phải là không khởi tác dụng. Không khởi tác dụng vậy thì không thể gọi là tánh đức. Cho nên tánh đức nó cũng tùy duyên, nó tùy duyên nhiễm, tịnh. Tâm quí vị thanh tịnh, đó chính là thiện duyên. Tâm quí vị là nhiễm ô thì nó là ác duyên. Tùy duyên thiện đó chính là nhất chân pháp giới, là cõi Thật báo. Tùy duyên nhiễm chính là thập pháp giới, chính là lục đạo, chính là tam đồ. Chính là sự việc như vậy. Tùy tâm sở dục. Cho nên A la hán trở lên, A la hán không có chấp trước nữa, họ có phân biệt, họ có khởi tâm động niệm, không chấp trước, được tâm thanh tịnh. Lại hướng lên trên nữa, họ chính là Bồ Tát. Bồ Tát không những không có chấp trước, phân biệt cũng không có. Nhưng họ còn có khởi tâm động niệm. Cho nên Bồ Tát, Phật, vì có khởi tâm động niệm, không có phân biệt chấp trước nên họ được tâm bình đẳng. Kinh đề của chúng ta nửa sau nói tu hành ba quả đức là thanh tịnh, bình đẳng, giác. Chúng ta tu hành tu những gì? Chính là tu điều này. Tu tâm thanh tịnh, tu tâm bình đẳng. Tâm bình đẳng chính là Phật Bồ Tát trong thập pháp giới. Nếu như buông bỏ khởi tâm động niệm, họ liền giác. Giác đó là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Đây là chân Phật không phải là giả Phật. Đây là Phật trong nhất chân pháp giới, không phải là thập pháp giới. Phật trong Thập pháp giới Thiên Thai Trí Giả đại sư nói, ngài nói về “lục tức Phật”. Phật đó gọi là “tương tự tức Phật”, rất giống, không phải là thật. Đại triệt đại ngộ rồi, họ liền đi lên, gọi là phân chứng tức Phật, họ là chân Phật, họ chưa viên mãn, vì sao chưa viên mãn? Tập khí khởi tâm động niệm còn, tập khí chưa đoạn. Khởi tâm động niệm không có nữa. Tập khí vô thỉ vô minh, tập khí hoàn toàn đoạn tận đó chính là Phật viên mãn. Kinh Hoa Nghiêm gọi là Diệu giác vị. Đẳng giác hướng lên trên nữa là Diệu giác. Diệu giác là Phật quả rốt ráo viên mãn. Đến Diệu giác họ liền không trú cõi Thật báo nữa, họ trú Thường tịch quang, khác nhau rồi. Thường tịch quang là viên mãn trở về với tự tánh, cho nên ở chỗ này câu này, “sở hành chính là tự thể, tâm vô sở duyên”. Câu này vô cùng quan trọng. Quí vị nếu như hiểu rõ rồi, quí vị sẽ thực sự giác ngộ, hiểu rõ rồi. Hiểu rõ những gì? Khắp pháp giới hư không giới, tất cả chúng sanh và bản thân là một thể. Phật Thích Ca Mâu Ni thị hiện cho chúng ta giảng kinh thuyết pháp 49 năm, có độ chúng sanh hay không? Không có, trong Kinh Kim Cang nói: độ vô lượng vô biên chúng sanh thực tế không có chúng sanh nào được độ. Vì sao dạy quí vị tam luân thể không, đạo lý chính là đây, là một không phải hai. Sự việc này hiện nay các nhà khoa học dần dần tiếp cận được rồi. Đây là việc tốt. Cho nên tôi có một cách nghĩ, sau hai mươi năm, ba mươi năm Phật Giáo không còn là tôn giáo nữa. Là gì? là khoa học cao cấp. Khoa học cũng có thể khế nhập được cảnh giới này. Chắc chắn khắp pháp giới hư không giới và bản thân là một thể. Ái tâm biến pháp giới, thiện ý mãn ta bà. May mắn các nhà khoa học đã chứng minh được sự việc này rồi. Đây là thiện.

Dưới đây có một kết luận nhỏ. Theo đây, bất luận là phàm phu nhị thừa cho dù trên đến Tam thừa Thành văn, Duyên giác, Bồ Tát, phàm là duyên tu thiện hạnh, đều gọi là ác. Tâm vô sở duyên, tâm có sở duyên chính là ác, tâm vô sở duyên chính là thiện. Tâm vô sở duyên là nhất chân pháp giới. Tâm có sở duyên là thập pháp giới. Phật Bồ Tát trong Thập pháp giới vẫn là tâm có sở duyên. Chỉ có người minh tâm kiến tánh, người kiến tánh, niệm Phật niệm đến lý nhất tâm bất loạn, người này, thực sự khẳng định khắp pháp giới hư không giới là một bản thân thôi. Vì tất cả chúng sanh phục vụ là vì bản thân mà phục vụ, không phải vì người khác, đây là vô sở duyên. Vô sở duyên không phải nói cái gì cũng không làm hết. Toàn tâm toàn lực vì tất cả chúng sanh phục vụ, là vô sở duyên. Vì sao vậy? Vì tất cả chúng sanh là bản thân. Đây là ai? Là Pháp thân Bồ Tát, Bồ Tát kiến tánh rồi. Đây là thiện. Cho nên phàm là thiện hạnh có sở duyên, đó là thập pháp giới, đó không coi là thiện. Tiêu chuẩn của thiện ác này và trước đây Kinh Anh Lạc nói là tương đồng.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

**HẾT TẬP 187**